TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 13/2024/QĐST-HNGĐ	*Mường tè, ngày 18 tháng 06 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 27/2024/TLST- HNGĐ, ngày 05 tháng 06 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Ngô Thị T, sinh năm 1985 - Địa chỉ: Khu phố 12, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C.

2. *Bị đơn*: Chu Văn N, sinh năm 1984 - Địa chỉ: Khu phố 12, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 81,82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 06 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc tự nguyện thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 06 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị T - Sinh năm 1985 và anh Chu Văn N - Sinh năm 1984.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị T và anh Chu Văn N, thỏa thuận, nhất trí: Thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Ngô Thị T và anh Chu Văn N, thỏa thuận, nhất trí: Giao 03 con (theo biên bản thỏa thuận ngày 10/06/2024) cho chị Thủy nuôi dưỡng chăm sóc. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ngô Thị T và anh Chu Văn N, thỏa thuận, nhất trí. Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4. Về tài sản chung: Chị Ngô Thị T và anh Chu Văn N, thỏa thuận, nhất trí: Vợ chồng tự giải quyết (theo biên bản thỏa thuận ngày 10/06/2024). Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. 5. Về nợ chung: Chị Ngô Thị T và anh Chu Văn N, thỏa thuận, nhất trí: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.6. Về án phí: Chị Ngô Thị T và anh Chu Văn N, thỏa thuận nhất trí. Chị Ngô Thị T nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

2.6.1. Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Ngô Thị T nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, số tiền 150.000 đồng, cụ thể như sau:

- Chị Ngô Thị T nộp 75.000 đồng và nộp cho anh Chu Văn N 75.000 đồng). Được khấu trừ trong tổng số tiền 300.000 đồng dự phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án ký hiệu: BLTU/23, số 0000684, ngày 05/06/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mường T, tỉnh Lai C.

- Trả lại cho chị Ngô Thị T, sinh năm 1985 - Địa chỉ: Khu phố 12, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Số tiền 150.000 đồng dự phí sơ thẩm đã nộp theo quy định của pháp luật.

- Anh Chu Văn N không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND Mường Tè;
- CCTHADS Mường Tè;
- UBND xã Bum Nưa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lò Xuân Hải